

**THẦY THUỐC ƯU TÚ
LY.DSCKII. NGUYỄN ĐỨC ĐOÀN**

**VẬN DỤNG ĐÔNG Y
CHỮA MỘT SỐ BỆNH THƯỜNG GẶP
TRONG GIA ĐÌNH**

TẬP IV

**BỆNH NHI KHOA
(TRẺ SƠ SINH VÀ TRẺ EM) THƯỜNG GẶP**

**NHÀ XUẤT BẢN Y HỌC
HÀ NỘI - 2015**

LỜI NÓI ĐẦU

Mọi người khi gặp nhau đều chúc mừng nhau mạnh khỏe, đó là một mong muốn, một ước vọng của mọi người. Song trong thực tế đời sống thường ngày, ước mong đó đâu phải dễ có được bởi những tác nhân gây bệnh (ngoại nhân - nội nhân - bất nội ngoại nhân) luôn xuất hiện hàng ngày quanh ta; chúng chỉ đợi thời cơ thuận lợi để xâm nhập, quấy động cơ thể: lúc thì gây ra bệnh này, lúc thì gây ra bệnh khác, làm tổn hại đến sức khỏe con người.

Người ta mỗi khi có bệnh, tâm lý ai cũng muốn được chữa bệnh sớm khỏi nhanh ngay tại gia đình, không phải đi bệnh viện. Để đáp ứng mong muốn đó của mọi người, từ nhiều năm nay đã có nhiều tài liệu, sách báo được xuất bản hướng dẫn sử dụng những bài thuốc, cây con thuốc cũng như cách sử dụng giản đơn của Đông y giúp cho mọi người, mọi gia đình tự chữa một số bệnh thông thường ngay tại nhà như cảm sốt, nhức đầu, sổ mũi, đau nhức cơ thể... bằng cách đối chứng dụng được.

Tuy nhiên, trong quá trình phát sinh bệnh, người bệnh thường có những triệu chứng thể hiện vị trí bệnh, tính chất hàn - nhiệt - hư - thực, nguyên nhân gây bệnh của các bệnh khác nhau; do đó muốn chữa bệnh có hiệu quả cao, việc dùng thuốc tự chữa bệnh tại gia đình cũng cần phải dựa vào quá trình phát sinh bệnh nêu trên để chọn ra những phương thuốc điều trị thích hợp. Việc này đòi hỏi những tài liệu hướng dẫn cụ thể hơn, thích hợp hơn trang bị cho mọi nhà để tiện dụng trong việc chọn lựa bài thuốc điều trị thích hợp với bệnh cảnh phát sinh.

Từ nhu cầu đó của cộng đồng, chúng tôi biên soạn cuốn “Vận dụng Đông y chữa một số bệnh thường gặp trong gia đình” để giúp cho việc vận dụng Đông y chữa một số bệnh trong gia đình ở trình độ cao hơn đối chứng dụng được, đó chính là dùng thuốc điều trị có phân biệt hàn - nhiệt - hư - thực - biểu - lý.

Mỗi bệnh giới thiệu được trình bày một cách đơn giản khái quát nguyên nhân, triệu chứng, phép chữa và các phương thuốc tiêu biểu, điều trị phù hợp với tính chất, trạng thái hàn - nhiệt - hư - thực - biểu - lý của mỗi thể bệnh. Các phương thuốc giới thiệu trong sách là những phương thuốc được chọn lọc từ kinh nghiệm bản thân, từ các cơ sở điều trị ở trung ương và địa phương cùng các tài liệu tham khảo trong và ngoài nước.

Cuốn sách được biên soạn thành nhiều tập.

Tập 1, 2 giới thiệu điều trị một số bệnh nội khoa như: cảm - cúm - sốt - sốt xuất huyết - đau nhức cơ thể - thấp khớp - ho - mất ngủ - tăng huyết áp - đau dạ dày - đau bụng đơn thuần - tiêu chảy - gan mật - kiết lý - đại tràng mạn tính - thận - bàng quang - táo bón - nôn mửa - lú lẫn hay quên - hen suyễn - phù thũng; phép bổ và các phương thuốc bổ: bổ khí - bổ huyết - bổ dương - bổ âm - song bổ khí huyết - đã được nhà xuất bản Y học in phát hành năm 2010 và 2013.

Tập 3 giới thiệu điều trị một số bệnh phụ khoa và thai sản thường gặp của chị em phụ nữ, bao gồm: đặc điểm sinh lý, bệnh lý của nữ giới; một số căn bệnh phụ khoa thường gặp như: kinh nguyệt không đều, đau bụng khi hành kinh, bế kinh, băng huyết, rong huyết, bạch đới - khí hư, viêm ngứa âm hộ - âm đạo, ồm ngứa, đau bụng khi có thai - động thai - dọa sảy thai, tử tiền,

tử lâm, tử thũng, tử giãn, chuyển bào (bí tiểu), ít sữa – mất sữa, viêm tắc tia sữa, nứt nẻ núm vú.

Tập 4 giới thiệu cách điều trị một số bệnh nhi khoa (trẻ sơ sinh và trẻ em) thường gặp như: phương pháp dưỡng nhi, phương pháp chẩn đoán bệnh cho trẻ sơ sinh và trẻ em, cách dùng và liều lượng thuốc dùng cho trẻ em. Các bệnh trẻ sơ sinh: trẻ em sơ sinh chậm vĩa sợ khóc, trẻ em mắc chứng thai nhiệt, thai hoàng, thai kinh, không bú, bí đại tiểu tiện, uồn vản rốn, phong chúm miệng, phong cảm khẩu, khóc đêm, nôn ói sữa – đi tuốt (ỉa chảy thường), tưa lưỡi. Các bệnh của trẻ em: kinh phong, cấp kinh phong, mạn kinh phong, mạn tỳ phong, cam tích, cảm mạo, cảm nắng, nóng sốt do nội nhiệt, viêm màng não - viêm màng não Nhật Bản B, sởi, thủy đậu, ho, ho gà, viêm họng, viêm phế quản, hen phế quản, rối loạn tiêu hóa kéo dài, chàm ngứa chảy nước vàng (eczema), mề đay ngứa (urticaire)...

Hy vọng cuốn sách ra đời sẽ là cẩm nang cho mỗi gia đình, cho các chị em phụ nữ, cho các bà mẹ; góp phần vào chăm sóc sức khỏe ban đầu và cũng là một trong những giải pháp xóa đói giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới theo tinh thần Nghị quyết của Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI.

Mong muốn thì nhiều nhưng trình độ còn có hạn, chắc chắn không tránh khỏi sai sót. Mong bạn đọc góp ý để sửa chữa, bổ sung và rút kinh nghiệm cho những lần in sau.

Trân trọng cảm ơn!

Mùa xuân năm Ất Mùi (2015)

Tác giả

MỤC LỤC

Lời nói đầu	3
NHI KHOA KHÁI LƯỢC	11
I. Phương pháp dưỡng nhi	11
II. Phương pháp chẩn đoán bệnh cho trẻ sơ sinh và trẻ em	16
1. Xem sắc mặt và các khiêu của bệnh nhi	16
2. Xem vân chi ngón tay bệnh nhi hay còn gọi là xem Hổ khẩu	18
3. Nghe tiếng la khóc của trẻ	21
4. Sờ nắn ngực, bụng bệnh nhi	22
III. Cách dùng và liều lượng thuốc dùng cho trẻ em	24
CHỨNG TRẠNG VÀ CÁCH CHỮA	27
I. Các bệnh trẻ sơ sinh	27
1. Trẻ sơ sinh chàm vicia sợ khóc	27
2. Trẻ em sơ sinh mắc chứng thai nhiệt	28
3. Trẻ em sơ sinh mắc chứng thai hoàng	29
4. Trẻ em sơ sinh mắc chứng thai kinh	30
5. Trẻ sơ sinh và trẻ em không bú	31
6. Trẻ em sơ sinh bí đại tiểu tiện	33
7. Trẻ em, trẻ sơ sinh bị uốn ván rốn	35
8. Trẻ sơ sinh và trẻ em 1-4 tháng tuổi bị chứng phong chúm miệng	38
9. Trẻ từ 1-4 tháng tuổi mắc chứng phong cắn khẩu	40

10. Trẻ em khóc đêm	41
11. Nôn ói sữa – đi tướt (ỉa chảy thường)	46
12. Tưa	54
II. Các bệnh trẻ em	59
1. Kinh phong	59
1.1. Cấp kinh phong	59
1.2. Mạn kinh phong	69
2. Mạn tý phong	77
3. Bệnh Cam hay Cam tích	80
4. Các chứng cảm mạo - cảm nắng - nóng sốt do nội nhiệt	100
4.1. Cảm mạo	100
4.1.1. Cảm phong hàn	100
4.1.2. Cảm phong nhiệt	102
4.2. Cảm nắng	106
4.2.1. Thở nhẹ gọi là cảm nắng – cảm thử	106
4.2.2. Trúng thử - trúng nhiệt, trúng yết	109
4.3. Nóng sốt do nội nhiệt	113
4.3.1. Nóng sốt do thực nhiệt	113
4.3.2. Nóng sốt do hư nhiệt	122
4.4. Một số bài thuốc kinh nghiệm chữa sốt cao co giật - Hội chứng viêm màng não - Viêm màng não Nhật Bản	131
5. Sởi (chẩn)	143
5.1. Triệu chứng của sởi	143
5.2. Chăm sóc điều trị	144
5.2.1. Chăm sóc	144
5.2.2. Điều trị	144

a. Giai đoạn sởi khởi phát	145
b. Giai đoạn sởi toàn phát	152
c. Giai đoạn bệnh lui sởi lặn	155
d. Sởi bay (lặn) hết nhưng hư nhiệt độc của sởi chưa hết	158
6. Thủy đậu	160
6.1. Đại cương	160
6.2. Triệu chứng	161
6.3. Một số biến chứng có thể xảy ra khi trẻ bị mắc thủy đậu cần lưu ý	162
6.4. Phương pháp điều trị	162
7. Ho (khái thấu)	170
7.1. Nguyên nhân	170
7.2. Phân loại chứng trạng	170
7.3. Điều trị	171
8. Hen phế quản cấp – mạn	182
8.1. Nguyên nhân	182
8.2. Phân loại chứng trạng	182
8.2.1. Hen phế quản thể hàn (lãnh hao)	182
8.2.2. Hen phế quản thể nhiệt (nhiệt hao)	183
8.3. Điều trị	183
8.4 Giới thiệu một số bài thuốc dân gian trị hen phế quản trẻ em	192
9. Viêm phế quản phổi cấp và mạn	197
9.1. Nguyên nhân	197
9.2. Phân loại triệu chứng	197

9.3. Điều trị	198
10. Ho gà	204
10.1. Nguyên nhân	204
10.2. Các thể bệnh và chứng trạng	204
10.3. Điều trị	205
11. Rối loạn tiêu hóa kéo dài	215
11.1. Nguyên nhân	215
11.2. Thể bệnh và chứng trạng	215
11.3. Điều trị	215
12. Chàm (Eczema), mề đay (urticaine) trẻ em	224
12.1. Chàm (Eczema)	224
12.1.1. Thể bệnh và chứng trạng	224
12.1.2. Điều trị	225
12.2. Mề đay (Urticaire)	230
12.2.1. Thể bệnh và chứng trạng	230
12.2.2. Điều trị	231
12.3. Một số bài thuốc kinh nghiệm trị dị ứng mẩn ngứa ngoài da (phát ban mụn lở loét)	234
<i>Tài liệu tham khảo</i>	238

NHI KHOA KHÁI LƯỢC

Tóm tắt phương pháp dưỡng nhi (chăm sóc – nuôi dưỡng) Chẩn đoán, điều trị cho trẻ sơ sinh và trẻ em

Nhi khoa người xưa gọi là “Á khoa”, ý nói là trẻ em chưa biết nói, chưa biết kể bệnh với thầy thuốc khi bị đau đớn, bệnh tật.

Trẻ sơ sinh – trẻ em nói chung hình hài, tạng phủ còn non yếu, khí huyết chưa đầy đủ, gân cốt chưa vững, da dễ chưa dày nên dễ hư, dễ thực, dễ hàn, dễ nhiệt, dễ đói, dễ no. Cơ thể có chỗ nào đau đớn, bệnh hoạn thì miệng không biết nói hoặc biết nói thì không biết kể bệnh, tay không biết chỉ hoặc chỉ không chính xác nơi bị đau bị bệnh... mà chủ yếu là nhờ thầy thuốc xem hình, xét màu sắc chỉ ngón tay, nghe tiếng khóc, tiếng la của trẻ để dò xét căn nguyên, nắm bắt bệnh tình mà chăm sóc chạy chữa cho trẻ.

Dưới đây là tóm tắt phương pháp dưỡng nhi, chẩn đoán bệnh cho trẻ sơ sinh hoặc trẻ đang thời kỳ bú sữa mẹ.

I. PHƯƠNG PHÁP DƯỠNG NHI

Việc chăm sóc nuôi dưỡng trẻ nhất là với trẻ sơ sinh, trẻ đang thời kỳ bú sữa mẹ phải hết sức giữ gìn cẩn thận mới mong con được mạnh khỏe, phát triển toàn diện.

Trẻ sơ sinh, trẻ đang thời kỳ bú hoặc ăn sữa mẹ bị bệnh phần nhiều là do cha mẹ hoặc người chăm sóc nuôi dưỡng (nhũ mẫu) không khéo, không đúng phép. Chăm sóc nuôi dưỡng không khéo, không đúng phương pháp có thể ảnh hưởng đến sự an toàn tính mạng và sự phát dục của trẻ. Nếu chăm sóc nuôi dưỡng

được tốt thì không những vừa có tác dụng phòng bệnh cho trẻ mà còn giúp cho trẻ phát triển toàn diện.

Những điều dưới đây các bậc cha mẹ hoặc người chăm sóc trẻ cần biết để thực hiện khi chăm sóc trẻ sơ sinh hoặc trẻ còn đang bú mẹ.

1. Giữ gìn tốt rốn của trẻ sơ sinh

Y học cổ truyền rất coi trọng việc cắt rốn và giữ gìn rốn của trẻ. Trẻ mới sinh ra việc đầu tiên là chăm sóc giữ gìn cuống rốn trẻ, tránh để nhiễm khuẩn nếu giữ gìn không cẩn thận để nhiễm khuẩn sẽ ảnh hưởng đến sự an toàn tính mạng của trẻ.

Theo đông y thì trước khi cắt dây rốn cần chuẩn bị nước sắc đặc các rễ cây Đào, cây Mơ, cây Hòe, cây Dâu, cây Khổ sâm, cây Bạch chỉ đun sôi kỹ, để ấm chắt lấy nước rửa rốn và dây rốn của trẻ rồi mới cắt. Khi đã cắt dây rốn xong phải kiêng nước, dùng gạc sạch vô khuẩn quấn bọc lại dây rốn đợi khô là dây rốn tự rụng. Trẻ sơ sinh được 3 ngày thì tắm cho trẻ, khi tắm không được để nước thấm vào vùng rốn và dây rốn. sau khi dây rốn đã rụng nên thay tã lót thường xuyên cho trẻ, không để nước tiểu trẻ thấm ướt vào rốn.

Để nước hay nước tiểu trẻ thấm vào rốn, rốn bị nhiễm khuẩn làm cho rốn bị tổn thương, lâu ngày không khô dễ sinh bệnh phong đòn gánh (uốn ván), la khóc...

2. Lấy hết dịch độc trong miệng trẻ

Khi trẻ mới lọt lòng mẹ, trong miệng trẻ ngậm chất dịch độc (cục máu độc), cần lấy gạc sạch vô khuẩn quấn vào đầu ngón tay trở móc miệng trẻ bỏ đi, không để trẻ nuốt. Trong lúc vội